**Tiết 1: Toán**

 **BÀI 25: ĐƯỜNG THẲNG, ĐƯỜNG CONG, BA ĐIỂM THẲNG HÀNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Gọi tên đường thẳng, đường cong, nhóm ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ cho trước.

- Nhận dạng đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hang trong thực tế.

**2. Năng lực**

- Hình thành và phát triển các năng lực: Giao tiếp toán học, Giao tiếp và hợp tác.

**3Phẩm chất** :

- Phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- BGĐT: Chiếu ND bài tập ., một số vật dụng có dạng đường cong: vành nón, cạp rổ, rá bị bật,...

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (3-5’):** - Vẽ một số điểm, đoạn thẳng lên bảng, YC HS gọi tên các điểm, đoạn thẳng đó. - Cho HS quan sát, dẫn dắt vào bài.**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới (11-13’)****-** GV chiếu tranh sgk/tr.100:- YC HS quan sát tranh và dựa vào bóng nói của Việt, trả lời CH:+ Tranh vẽ những gì?+ Vạch kẻ đường có dạng gì? Cầu vồng có dạng gì?+ Hãy đọc tên các điểm có trong hình vẽ.+ Nối điểm A với điểm B ta được gì?- GV giới thiệu: Kéo dài đoạn thẳng AB về hai phía ta được đường thẳng AB.- Cho HS đọc tên đường thẳng AB.+ Ba điểm M, N, P cùng nằm trên đường thẳng nào?- Chỉ vào hình và chốt: Ba điểm M, N, P cùng nằm trên một đường thẳng. Ta nói ba điểm M, N, P là ba điểm thẳng hang.- Trên bảng vẽ đường cong nào?- Đưa ra các đồ vật có dạng đường cong cho HS nhận biết.- Vẽ thêm một số đường thẳng, yêu cầu HS đọc tên các đường thẳng đó.- YC HS thảo luận nhóm bàn, so sánh sự khác nhau giữa đoạn thẳng và đường thẳng. - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.- NX, tuyên dương HS.**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13-15’)****Bài 1/100 (3-4’)**- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS hoạt động nhóm đôi: Từng HS kể cho bạn theo YC của bài, đồng thời góp ý sửa cho nhau.- Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.**Bài 2/101 (2-3’)**- Gọi HS nêu YC bài.- YC HS làm bài vào PBT- Mời một số HS chia sẻ bài làm trước lớp, giải thích rõ vì sao lại điền Đ hoặc S.- Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3/101 (3-4’)**- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm việc theo nhóm bàn. Từng HS đưa ra ý kiến của mình và thống nhất chung.- Mời đại diện một số nhóm HS nêu kết quả trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**Bài 4/101 (3-4’)**- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm việc theo nhóm 4. Từng HS đưa ra ý kiến của mình và thống nhất chung.- Mời đại diện một số nhóm HS nêu kết quả trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4**. **Hoạt động** **Củng cố (2-3’)**- Hôm nay em học kiến thức gì? - Quan sát, nhận dạng các đường thẳng, đường cong có trong thực tiễn cuộc sống.- Nhận xét giờ học. | * - HS nêu tên điểm, đoạn thẳng

- HS quan sát, trả lời câu hỏi.+ Tranh vẽ con đường và cầu vồng.+Vạch kẻ đường có dạng đường thẳng+ Cầu vồng có dạng đường cong.+ HS đọc tên các điểm A, B, C+ Nối điểm A với điểm B ta được đoạn thẳng AB.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS đọc tên hình.- HS trả lời- 2 HS trả lời.- HS quan sát, nhận biết đường cong.- HS đọc tên các đường thẳng vừa vẽ.- Các nhóm làm việc- 2 nhóm trình bày. Lớp NX, góp ý.- HS đọc.- Quan sát, trả lời câu hỏi.- HS nêu.- HS làm bài.- 2 HS chia sẻ trước lớp- HS đọc.- Các nhóm thực hiện yêu cầu.- 2 nhóm nêu kết quả trước lớp. Lớp NX, góp ý.- HS đọc.- Các nhóm thực hiện yêu cầu.- Đại diện nhóm nêu kết quả trước lớp. Lớp NX, góp ý. |